PHONG TRÀO 1925 – 1930

I. SỰ RA ĐỜI CỦA BA TỔ CHỨC CÁCH MẠNG

1. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên

Tiêu chí	Nội dung		
Bối cảnh	- 2/1925: NAQ	thành lập Cộng sản đoàn (trên cơ sở Tâm tâm xã).	
Doi Caini	- 6/1925: Thành lập Hội VNCMTN.		
Mục đích	Tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh đánh đổ TDP và tay sai để tự cứu lấy mình.		
		hặt chẽ, thống nhất.	
Tổ chức	- Có ở cả Bắc, Trung, Nam, ở Xiêm, TQ;		
	- Tổng bộ, Kỳ bộ, Tỉnh bộ, huyện, cơ sở.		
	Xây dựng	- Xây dựng tổ chức 5 cấp: Tổng bộ, Kì bộ, Tỉnh bộ, Huyện bộ và cấp cơ sở.	
	tổ chức	- Hệ thống hoàn chính, chặt chẽ, thống nhất, ngày càng hoàn chỉnh.	
	to chuc	- Có khắp cả nước, và ở nước ngoài (Xiêm, Trung Quốc).	
	Đào tạo cán bộ	- Mở các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ.	
		- Sau đào tạo, một số hội viên tiên tiến tiếp tục được cử đi học tại các trường	
	- Cur sy	Quân sự Hoàng Phố, ĐH Phương Đông.	
		- 21/6/1925, ra báo Thanh niên làm cơ quan ngôn luận.	
		- Năm 1927, xuất bản tác phẩm "Đường Kach mệnh" trên cơ sở tập hợp các	
	Tuyên	bài giảng của Nguyễn Ái Quốc.	
	truyền	- Báo Thanh niên và tác phẩm Đường Kach mệnh đã trang bị lý luận CMGPDT	
Hoạt động	lý luận CM	cho PTCN và PTYN.	
		- Năm 1928, thực hiện phong trào vô sản hóa nhằm đẩy mạnh truyền bá	
	77. (1. 1. 1. 1. 1. 1. 1. 1. 1. 1. 1. 1. 1. 1	LLCMGPDT và đào tạo cán bộ CM.	
	Phát triển	- Ban đầu Hội chỉ có 27 hội viên (1925) =>300 (1928) =>1700 (1929)	
	hội viên Đoàn kết		
	Quốc tế	- 1927, thành lập Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.	
	Phân hóa		
	nội bộ (đấu	- Đến năm 1929, PTYN, PTCM phát triển mạnh => Yêu cầu thành lập chính	
	tranh nội	đảng vô sản.	
	bộ)	- Hội phân hóa: Đông Dương CS đẳng (6/1929) và An Nam CS đẳng (8/1929)	
	• /	bhát triển của PTYN; làm cho khuynh hướng VS chiếm ưu thế trong PTCMVN.	
Vai trò	- Tích cực chuẩn bị những điều kiện chín muồi cho sửa đời của Đảng CSVN.		

2. Tân Việt cách mạng đảng

3. Việt Nam Quốc dân đảng

Nội dung			
- NXB Nam Đồng thư xã => 25/12/1927, Việt Nam Quốc dân đảng được thành lập.			
- Lãnh đạo: Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính.			
- Lúc mới thành lập chưa có chính cương rõ ràng (trước làm CMDT, sau CM thế giới);			
- Chương trình hành động (1929): Đánh đổ Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền			
- Lỏng lẻo, thiếu thống nhất, ít có cơ sở trong quần chúng.			
- Thành phần phức tạp: HS, SV, địa chủ, binh lính, sĩ quan người Việt trong quân đội Pháp			
(muốn dựa vào binh lính người Việt là chủ yếu);			
M^, ^ 4' 1 . * DY XX T			
- Một số địa phương ở Bắc Kì; Trung Kì và Nam Kì không đáng kể.			
- Tiến hành cách mạng bằng bạo lực.			
- Thiên về quân sự, khủng bố, ám sát cá nhân;			
- Ít chú ý đến công tác tuyên truyền vận động quần chúng			
- 2/1929, tổ chức ám sát Bazanh => bị Pháp khủng bố => VNQDD tổn thất nặng nề.			
- 2/1930, KN Yên Bái => Không thành công thì thành nhân => bạc nhược, nửa vời =>Thất bại			
- Cổ vũ tinh thần yêu nước, nối tiếp truyền thống yêu nước của dân tộc			
- Chấm dứt vai trò VNQD Đảng => chấm dứt vai trò dân tộc của GCTS;			
- Chứng tỏ độc lập dân tộc không thể gắn với khuynh hướng TS.			
- Góp phần khảo nghiệm con đường cứu nước cho dân tộc VN.			

4. So sánh 3 tổ chức cách mạng

		Hội VNCM Thanh niên	Tân Việt CM Đảng	Việt Nam Quốc dân Đảng
Giống	_	tổ chức yêu nước, hoạt động trong những năm 20 của thế kỉ XX		
Glong	- Hoạt động	g yêu nước, cách mạng nhằm mục tiêu cao nhất là đánh đuổi TD Pháp, giành độc lập DT.		
	Thời gian	6/1925 – 6/1929	7/1928 – 9/1929	12/1927 – 2/1930
	Lãnh đạo chủ chốt	Nguyễn Ái Quốc	Đào Duy Anh	Nguyễn Thái Học
		Hồ Tùng Mậu	Đặng Thai Mai	Phạm Tuấn Tài
		Lê Hồng Sơn	Tôn Quang Phiệt	Phó Đức Chính
	771	Vô sản	- Ban đầu theo khuynh	
	Khuynh		hướng TS	Dân chủ tư sản
	hướng		- Về sau, có sự phân hóa, 1 bộ phận theo con đường vs.	
		Lật đổ để quốc, giành độc lập	Đánh đổ đế quốc, thiết lập	Đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ
	Mục tiêu	dân tôc=>tiến lên CNCS	XH bình đẳng, tự do, bác ái	ngôi vua, thiết lập dân quyền.
		Thanh niên, học sinh, sinh viên,	Thanh niên, trí thức, học	HS, sv, địa chủ, binh lính, sĩ
	Thành phần	trí thức, công nhân.	sinh, sv, giáo viên, công	quan người Việt trong qđ Pháp
		tir thuc, cong man.	chức.	quan nguơi việt trong qu'i nap
Khác	Phương pháp	- Tuyên truyền vận động quần	- Phổ biến sách báo tiến bộ.	- Bạo động vũ trang, nặng vè
		chúng đấu tranh;	- Tuyên truyền tư tưởng	ám sát, khủng bố.
		- XD tổ chức, đào tạo cán bộ.	cách mạng cho nhân dân.	- Chưa chú trọng đến tuyên
		- Tổ chức PT "vô sản hóa"		truyền CM, xây dựng cơ sở
				trong quần chúng
		- Cả ba kì (Bắc, Trung, Nam).		
	Địa bàn	- Có cả cơ sở ở hải ngoại	Chủ yếu ở Trung Kì	Chủ yếu ở Bắc Kì
		(Xiêm, Trung Quốc).		
	Kết quả	Phân hóa thành hai tổ chức	- Một bộ phận gia nhập Hội	Sau thất bại của khởi nghĩa Yên
		cộng sản	VNCMTN.	Bái (2/1930), VNQD đảng hết
		+ Đông Dương CS đảng	- Một bộ phận tiếp tục tiếp	vai trò lịch sử
	ixei qua	(6/1929).	nhận tư tưởng vô sản và	
		+ An Nam CS đảng (8/1929)	thành lập Đông Dương CS	
			liên đoàn (9/1929)	

II. SỰ RA ĐỜI CỦA 3 TỔ CHỨC CỘNG SẢN

Tiêu chí	Nội dung		
Hoàn cảnh	- Đến năm 1929, PT công nhân, nông dân, tiểu tư sản diễn ra mạnh mẽ.		
	- 3/1929, Chi bộ cộng sản đầu tiên ra đời ở 5 D Hàm Long HN.		
	- 5/1929, ĐH lần thứ nhất của Hội VNCMTN diễn ra tại Trung Quốc => Đoàn đại biểu Bắc Kì kiến		
	nghị thành lập đảng vô sản để thay thế Hội VNCMTN nhưng không được chấp nhận => bỏ về nước.		
Qúa trình	- 6/1929: Đại biểu các tổ chức cơ sở CS ở Bắc Kì tiến hành ĐH ở HN và quyết định thành lập Đông		
	Dương Cộng sản đảng, thông qua Tuyên ngôn, Điều lệ; ra báo BÚA LIÊM làm cơ quan ngôn luận.		
	- 8/1929, các cán bộ tiên tiến trong Tổng bộ [ở lại ĐH] và Kỳ bộ Nam Kì của Hội VNCMTN đã thành		
	lập An Nam Cộng sản đảng [Tổng bộ $+$ Kì bộ Nam Bộ]. Ra báo \mathbf{D} ỏ làm cơ quan ngôn luận.		
	- 9/1929, một số đảng viên tiến tiến của Đảng Tân Việt tuyên bố thành lập Đông Dương CS liên đoàn.		
Ý nghĩa	- Là xu thế khách quan của CMGP dân tộc.		
	- Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của PTCN.		
	- Đánh dấu sự thắng thế bước đầu của khuynh hướng vô sản.		
	- Là sự chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng CSVN.		

III. HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tiêu chí	Nội dung
	- Cuối năm 1929, phong trào DTDC đã phát triển mạnh mẽ theo xu hướng vô sản đến sự ra đời của 3
Bối cảnh	tổ chức CS. 3 tổ chức đó hoạt động riêng lẻ, tranh giành ảnh hưởng đã tác động xấu đến CM nước ta.
	=> Yêu cầu hợp nhất.
	- Với tư cách là phái viên QTCS có quyền quyết định các vấn đề liên quan đến CM ĐD, được sự ủy
	nhiệm của QTCS, NAQ đã chủ động triệu tập HN hợp nhất các tổ chức CS.
	- Ngày 06/01/1930, NAQ đã <i>chủ trì</i> Hội nghị hợp nhất các tổ chức CS tại Cửu Long (Hương Cảng -
	TQ). Dự HN có 2 đại biểu của ĐDCS đảng, 2 đại biểu của ANCS đảng.
Nội dung	- Nguyễn Ái Quốc đã phê phán những quan điểm sai lầm của mỗi tổ chức cộng sản riêng lẻ và nêu
	chương trình Hội nghị.
	- Hội nghị đã thảo luận và nhất trí là hợp nhất các tổ chức CS thành 1 đảng duy nhất lấy tên là Đảng
	CSVN.
	- Hội nghị đã thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắtdo Nguyễn Ái Quốc soạn thảo. Đó là
	Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng ta có giá trị lý luận và thực tiễn lâu dài đối với cách mạng VN.
	* Ngày 8/2/1930, các đại biểu về nước; 24/2/1930, Đông Dương CS liên đoàn giạ nhập Đảng CSVN.
Ý nghĩa	- Thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng CSVN => đáp ứng yêu cầu của lịch sử
	- Thông qua các văn kiện có giá trị như Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng => chấm dứt cuộc
	khủng hoảng về đường lối của CMVN
	- Hội nghị mang tầm vóc như một Đại hội thành lập Đảng.

IV. NỘI DUNG CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG

•	·		
Đường lối chiến	Cương lĩnh xác định cách mạng Việt Nam được tiến hành bằng cách mạng tư sản dân quyền và		
lược	thổ địa cách mạng sau đó tiến lên chủ nghĩa cộng sản.		
	- Đánh đổ đế quốc, thực dân Pháp và phong kiến, tay sai làm cho VN hoàn toàn độc lập;		
Nihiôm vo	- Thành lập chính phủ công, nông, binh; tổ chức quân đội công, nông;		
Nhiệm vụ	- Tịch thu ruộng đất, sản nghiệp của bọn tay sai chia cho dân cày nghèo; tiến hành cách mạng		
	ruộng đất		
	- Công nhân và nông dân là gốc của cách mạng, ngoài ra còn có trí thức, tiểu tư sản.		
Lực lượng	- Đối với trung tiểu địa chủ và tư sản thì phải lôi kéo họ về với cách mạng hoặc ít nhất là phải		
	trung lập họ.		
Lãnh đạo	Đảng CS Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân VN.		
Mối quan hệ với	CMVN là một bộ phận của CM thế giới. Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam phải liên hệ chặt		
CMTG	chẽ với phong trào CM thế giới để chống một kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc.		

Nhận xét: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do NAQ soạn thảo là cương lĩnh giải phóng dân tộc sáng tạo, kết hợp đúng đắn vấn đề dân tộc và vấn đề giái cấp. Độc lập và tự do là tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh.
Tính đúng đắn và sáng tao của Cương lĩnh.

- * Tính đúng đắn: Cương lĩnh phù hợp với thực tiễn và đáp ứng được yêu cầu lịch sử. CLCT đầu tiên của Đảng đúng đắn thể hiện ở chỗ:
- + **Về đường lối chiến lược:** Làm CMTSDQ và thổ địa CM để đi tới XHCS. Trong bối cảnh các PTYN theo các khung hướng PK, DCTS đều thất bại thì để giành độc lập DT chỉ theo khuynh hướng vô sản. Hơn nữa, xu hướng phát triển XH theo vô sản là phù hợp với xu thế của thời đại.
- + **Về nhiệm vụ CM:** CL nhấn mạnh vấn đề dân tộc, đưa nhiệm vụ giải phong dân tộc lên hàng đầu. Điều này đáp ứng được yêu cầu của lịch sử vì nước ta là nước thuộc địa nửa PK, mâu thuẫn DT là mâu thuẫn căn bản nhất.
- + Về LLCM: CL chủ trương tập hợp rộng rãi mọi LL. Chủ trương đó phù hợp với thái độ chính trị và khả năng cách mạng của các GC trong XH.
- + **Lãnh đạo CM:** Đảng CSVN đội tiên phong của giai câp CNVN. Trong điều kiện các văn thân sĩ phu, trí thức PK (cuối thế kỉ XIX) và GCTS (sau CTTGI) thất bại thì quyền lãnh đạo thuộc về GCCN thông qua ĐCSVN là phù hợp.
- + **Về mối quan hệ CMVN với CMTG:** CMVN là một bộ phận CMTG, phải liên lạc với các dân tộc bi áp bức. Chủ nghĩa đế quốc, thực dân vừa bóc lột nhân dân các nước thuộc địa, vừa bóc lột nhân dân lao động ở chính quốc. Vì vậy cuộc đấu tranh của nhân dân ta phải liên lạc với CM thế giới để chống kẻ thù chung.
- * Tính sáng tạo: Những quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin được Nguyễn Ái Quốc vận dụng sáng tạo vào thực tiễn của CMVN, đó là đã kết hợp đúng đắn vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp, trong đó độc lập dân tộc là tư tưởng chủ yếu.

IV. Ý NGHĨA CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI

- * (1) Là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp của nhân dân Việt Nam, là sự lựa chọn của lịch sử.
- * (2) Là sản phẩm tất yếu của sự kết hợp giữa CN Mác Lênin + PTCN + PT Yêu nước.
- * (3) Là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng VN.
- Chấm dứt thời kỳ khủng hoảng đường lối cứu nước.
- + Trước khi Đảng ra đời: PT yêu nước diễn ra theo các khuynh hướng PK, DCTS nhưng lần lượt bị thất bại
- => khủng hoảng về đường lối cứu nước.
- + Đảng CSVN ra đời: Đưa CM đi theo con đường CMVS, con đường đó vừa đáp ứng được yêu cầu LSDT, vừa phù hợp với xu thế của thời đại.
- Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về giai cấp lãnh đạo.
- + Trước khi Đảng ra đời: PT đấu tranh do sỹ phu phong kiến, nông dân, tư sản lãnh đạo thất bại => khủng hoảng GC lãnh đạo.
- + Đảng CSVN ra đời: Đảng CSVN đội tiên phong của GCCN trở thành chính đảng duy nhất lãnh đạo CMVN. PTCN trở thành phong trào tự giác, CN nắm quyền lãnh đạo CM. Từ đây CMVN có đường lối đúng đắn khoa học, sáng tạo, tổ chức chặt chẽ, đội ngũ cán bộ kiên trung.
- Cách mang Việt Nam trở thành bộ phân khẳng khít của cách mang thế giới.
- + Trước khi Đảng ra đời: Các PT hầu như biệt lập thiếu liên kết với bên ngoài (trừ Phan Bội Châu nhưng mang tính cầu viện, thụ động)
- + Đảng CSVN ra đời: CMVN là một bộ phận của CM thế giới; cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam liên hệ chặt chẽ với phong trào CM thế giới để chống một kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc.
- Là bước chuẩn bị đầu tiên có tính quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt tiếp theo của LSVN.